

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 580/2020/QĐST-HNGĐ

*Quận 3, ngày 07 tháng 8 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 664/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020, giữa :

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Minh T, sinh năm 1984

Địa chỉ: 524/27/17 Nguyễn Đình C, Phường U, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Bùi Xuân H, sinh năm 1984

Địa chỉ: 524/27/17 Nguyễn Đình C, Phường U, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Bà Trần Thị Minh T và ông Bùi Xuân H tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 01, quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân Phường 04, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 04/01/2010.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Minh T và ông Bùi Xuân H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao trẻ Bùi Đức N, (sinh ngày 24/3/2012) cho ông Bùi Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng; giao trẻ Bùi Trần Nhã U, (sinh ngày 24/01/2016) cho bà Trần Thị Minh T trực tiếp nuôi dưỡng. Về việc cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Bùi Xuân H và bà Trần Thị Minh T được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Vì lợi ích của trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Trần Thị Minh T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền bà Trần Thị Minh T đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0007612 ngày 24/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Hoàn lại cho bà Trần Thị Minh T 150.000 đồng tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND P.04, Q.3, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Tuấn**